TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: **219**/2018/HSST
Ngày: 28/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***Ông Nguyễn Anh Đức***

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký phiên toà: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đức Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 216/2018/HSST ngày 06/12/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: ĐÀO THẾ D, Sinh năm 1978; HKTT : Thôn G, xã P, huyện P, Hà Nội ; Chỗ ở : không có nơi cư trú cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12 ; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn B và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); Tiền án, Tiền sự:

- Tiền án: 02 tiền án.

+ Ngày 12/6/2002, D bị Tòa án nhân dân quận HBT, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 (Án số 213/HSST).

+ Ngày 29/9/2006, D bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội "Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999 (Án số 87/HSST).

- Tiền sự: 02 tiền sự đã hết thời hiệu.

Danh, chỉ bản số 0409 lập ngày 10/10/2018 tại Công an huyện T; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Anh Phạm Quyết T, sinh năm 1967.

- Chị Tạ Thị S, sinh năm 1967.

Cùng trú tại: Số 343 đường NH, thị trấn V, huyện T, Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đào Thế D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 20 giờ 30’ ngày 09/10/2018. Đào Thế D đi bộ lang thang dọc đường NH theo hướng đi vào trung tâm thành phố Hà Nội mục đích trộm cắp xe máy. Khi D đi đến khu vực trước cửa số nhà Số 343 đường NH, thị trấn V, huyện T, Hà Nội phát hiện thấy 01 chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29XZ – 58xx của anh Phạm Quyết T (Sinh năm 1967; Nơi ĐKNKTT: Số 343 đường NH, thị trấn V, huyện T, Hà Nội) dựng trên vỉa hè đầu xe quay vào trong nhà, chìa khóa vẫn cắm ở ổ điện của xe, xe không khóa càng và không có người trông giữ. D đi đến dùng tay quay đầu xe ra hướng đường NH rồi D cầm hai tay vào tay lái xe và dùng chân phải đạp khởi động xe máy thì bị anh T phát hiện hô hoán. D để xe máy lại và bỏ chạy theo hướng vào trung tâm thành phố Hà Nội. Khi D chạy đến khu vực cây xăng TT thị trấn V, huyện T, Hà Nội thì bị anh T cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được D sau đó đưa D đến Công an thị trấn VĐ lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Thu giữ của D: 01 vam bằng kim loại dài khoảng 10cm, 01 vam bằng kim loại dài khoảng 06 cm, 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 13cm, 01 chùm chìa khóa có 08 chìa, 01 điện thoại di động Iphone, 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động Nokia 105 và số tiền 4.750.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 246/KLĐG ngày 11/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29Z – 58xxđã qua sử dụng trị giá 3.453.950 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T, Đào Thế D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Qua điều tra xác định: Chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29Z – 58xx là tài sản chung vợ chồng của anh T với chị Tạ Thị S (Sinh năm 1967; Nơi ĐKNKTT Số 343 đường NH, thị trấn V, huyện T, Hà Nội). Do đó, ngày 06/11/2018. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả anh T chiếc xe máy nói trên. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus và 01 chùm chìa khóa có 08 chìa D khai nhặt được tại khu vực Ga TT, Hà Nội ngày 09/10/2018. Cơ quan CSĐT – Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không có ai trình báo về việc mất số tài sản này nên đã tách phần tài liệu liên quan đến số tài sản này để tiếp tục điều tra, làm rõ chủ sở hữu, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 và 01 điện thoại di động Nokia 105 D khai là tài sản của D mua của một người không quen biết để sử dụng và số tiền 4.750.000 đồng là tài sản cá nhân của D

Đối với 01 vam bằng kim loại dài khoảng 10cm và 01 vam bằng kim loại dài khoảng 6cm và 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 13cm. Dũng khai là do D nhặt được trên đường, cất giữ lại.

Đối với những tài sản nêu trên thu giữ của D cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 206/CT - VKS ngày 10/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Đào Thế D về tội trộm cắp tài sản theo điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Đào Thế D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Hà Nội truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại là anh Phạm Quyết T và chị Tạ Thị S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt Đào Thế Dtừ 09 đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động Nokia 105 và số tiền 4.750.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án; tịch thu tiêu hủy: 01 vam bằng kim loại dài khoảng 10cm và 01 vam bằng kim loại dài khoảng 6cm và 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 13cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Đào Thế D tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên toà, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h30’ ngày 09/10/2018. Tại khu vực trước cửa số nhà Số 343 đường NH, thị trấn V, huyện T, Hà Nội. Đào Thế D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29Z – 58xx trị giá 3.453.950 đồng của anh Phạm Quyết T.

Hành vi của D đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo có bố đẻ là ông Đào Văn B tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngay khi bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản thì bị phát hiện nên bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án năm 2002 về tội trộm cắp tài sản và năm 2006 về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, cả 02 tiền án này đã xóa án tích. Bị cáo có 02 tiền sự đã hết thời hạn bị coi là xử lý hành chính.

Bị cáo có nhân thân xấu, liên tục có hành vi vi phạm pháp luật, cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng »* . Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Anh T và chị S đã nhận lại chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29Z – 58xx do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T trả lại và không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus và 01 chùm chìa khóa có 08 chìa Dũng khai nhặt được tại khu vực Ga TT, Hà Nội ngày 09/10/2018. Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không có ai trình báo về việc mất số tài sản này nên đã tách phần tài liệu liên quan đến số tài sản này để tiếp tục điều tra, làm rõ chủ sở hữu, xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 và 01 điện thoại di động Nokia 105 và số tiền 4.750.000 đồng là tài sản cá nhân của D không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho D nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 vam bằng kim loại dài khoảng 10cm và 01 vam bằng kim loại dài khoảng 6cm và 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 13cm. Quá trình điều tra D khai D nhặt được trên đường, cất giữ lại. Tại phiên tòa khi Hội đồng xét xử xét hỏi D khai nhận những vật dụng này D mang theo trên người dùng để trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: ***Bị cáo Đào Thế D phạm tội «Trộm cắp tài sản».***

2. ***Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.***

Xử phạt: Đào Thế D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/10/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo Đào Thế D: 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 màu đen, số Imei: 356446084477665, 01 điện thoại di động Nokia 105 có số serial: 354272060306054 và 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vam bằng kim loại dài khoảng 10cm và 01 vam bằng kim loại dài khoảng 6cm và 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 13cm.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2018 và Biên lai thu tiền số AA/2012/05303 ngày 27/12/2018.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện T, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 02 - Công an TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội;*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương